TÒA ÁN NHÂN DÂN **H. GÒ CÔNG ĐÔNG** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:**12/2025**/HSST
Ngày: 27/5/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Nguyên**

Các hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Nguyễn Văn Tâm**

+ Bà **Võ Thị Lệ**

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà **Nguyễn Thị Khánh Quyên** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Gò Công Đông.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông tham gia phiên tòa:* Ông **Phan Minh Tân** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/2025/HSST ngày 23 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2025 và đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Trần Văn T**. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: N; Sinh ngày xx tháng xx năm xxxx tại Tiền Giang; Nơi đăng ký thường trú: khu phố C, thị trấn V, huyện G, tỉnh T; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Trần Văn N, sinh năm xxxx (đã chết) và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm xxxx (đã chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần, ngày 19/7/2017, Trần Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông ra Quyết định số 13/2017/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng. Bị cáo đã chấp hành xong ngày 12/9/2018.

Đặc điểm nhân thân:

- Ngày 07/5/2009, Trần Văn T bị Ủy ban nhân dân huyện Gò Công Đông ra Quyết định số 1143/QĐ-UBND áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (hai bốn) tháng. Bị cáo đã chấp hành xong (xóa tiền sự);

- Ngày 23/12/2013, Trần Văn T bị Ủy ban nhân dân huyện Gò Công Đông ra Quyết định số 2566/QĐ-UBND áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ

sở cai nghiện bắt buộc là 24 (hai bốn) tháng. Bị cáo đã chấp hành xong (xóa tiền sự);

- Ngày 19/7/2017, Trần Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông ra Quyết định số 13/2017/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng. Bị cáo đã chấp hành xong ngày 12/9/2018 (xóa tiền sự);

- Ngày 19/5/2019, Trần Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông ra Quyết định số 25/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (hai mươi bốn) tháng. Bị cáo đã chấp hành xong. Tính vào thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là ngày 19/3/2019 nên không được xem là tiền sự đối với lần vi phạm này;

- Ngày 15/7/2019, Trần Văn T bị Công an huyện Gò Công Đông ra quyết định xử phạt hành chính số 230/QĐ-XPHC về hành vi cố ý gây thương tích với số tiền phạt là 2.500.000 đồng. Bị can đã chấp hành xong. Tính vào thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là ngày 19/3/2019 nên không được xem là tiền sự đối với lần vi phạm này;

- Ngày 09/10/2019, Trần Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông ra tuyên phạt 01 (một) năm tù về tội "cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt chung đối với bị cáo là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù theo bản án số 40/2019/HSST. Tính vào thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là ngày 19/3/2019 nên lần phạm tội này không được xem là tiền án;

- Ngày 20/01/2022, Trần Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông ra tuyên phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự theo bản án số 05/2022/HSST. Tính vào thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là ngày 19/3/2019 nên lần phạm tội này không được xem là tiền án;

Ngày 08/11/2023, Trần Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 18 (mười tám) tháng theo Quyết định số 44/QĐ-TA. Bị cáo đang chấp hành tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tiền Giang. Tính vào thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là ngày 19/3/2019 nên không được xem là tiền sự đối với lần vi phạm này.

Bị cáo bị bắt tạm giam vào ngày 11/4/2025. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Thành phố Gò Công. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

**** Bị hại:*** **Đoàn Văn Phát Đ**, sinh năm xxxx; Địa chỉ: khu phố L, thị trấn V, huyện G, tỉnh T (có mặt).

* Người làm chứng: **Phạm Vũ T**, sinh năm xxxx; Địa chỉ: khu phố x, thị trấn V, huyện G, tỉnh T (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 19/3/2019, anh Đoàn Văn Phát Đ đang chơi cùng bạn ở khu phố 4 (nay là khu phố 2), thị trấn Vàm Láng, huyện Gò Công Đông thì có bạn của Đạt là Trần Văn T (Nhong) đến nhờ Đạt chở đi mua ma túy về sử dụng. Sau đó, Thông lên xe ngồi phía sau xe mô tô của Đạt và kêu Đạt chở đi xã Kiểng Phước, huyện Gò Công Đông mua ma túy về sử dụng nhưng Đạt không đồng ý. Lúc này, Thông bước xuống xe và xô ngã xe mô tô của Đạt nên Đạt đi vào trong tiệm sửa xe của anh Phạm Vũ T lấy 02 (hai) cái mỏ lếch ra đánh vào người của Thông nhưng không gây thương tích, tức giận nên Thông lấy ra 01 (một) con dao bấm có sẵn trong người đâm Đạt gây thương tích vùng bụng, sau đó Thông bỏ về nhà, Đạt được người dân đưa đi điều trị.

Theo Giấy chứng nhận thương tích số 38/CN của Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công ghi nhận tình trạng thương tích của Đoàn Văn Phát Đ vào viện lúc 00 giờ 30 phút ngày 20/3/2019 như sau: Bệnh tỉnh, vết thương mạn sườn trái dài #02cm, chếch xuống duối 05 cm bờ gọn; XQ ngực thẳng: chưa phát hiện bất thường; Siêu âm bụng: dịch ổ bụng ++, bệnh tỉnh, mệt, thượng vị phản ứng phúc mạc.

Theo Giấy chứng nhận thương tích số 178/CN-BV của Bệnh viện đa khoa trung tâm Tiền Giang ghi nhận tình trạng thương tích của Đoàn Văn Phát Đ vào viện lúc 10 giờ 40 phút ngày 28/6/2019 như sau: thủng cơ hoành và gan trái khai bị đâm.

Ngày 18/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Gò Công Đông có Quyết định trưng cầu giám định pháp y về thương tích số 560 đối với nạn nhân Đoàn Văn Phát Đ;

Ngày 21/11/2024, Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang có kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 431-2024/KLTTCT-TTPY như sau:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định.

+ Sẹo vết thương hạ sườn trái.

+ Sẹo dẫn lưu đường nách giữa trái, khoản liên sườn 4, 5.

+ Sẹo mổ đường giữa trên dưới rốn.

+ Sẹo dẫn lưu hố chậu trái.

+ Thủng cơ hoành trái đã phẫu thuật, kết quả tốt.

+ Thủng gan trái đã khâu vết thương gan.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Đoàn Văn Phát Đ là: **51 %** (năm mươi mốt phần trăm)

theo phương pháp cộng tại Thông tư.

* Kết luận khác:

- Xác định vật gây thương tích:

+ Sẹo vết thương hạ sườn trái. Thủng cơ hoành trái. Thủng gan trái. Thương tích do vật sắc nhọn gây nên.

+ Sẹo dẫn lưu đường nách giữa trái, khoản liên sườn 4, 5. Sẹo mổ đường giữa trên dưới rốn. Sẹo dẫn lưu hố chậu trái. Thương tích do phẫu thuật gây nên.

- Phân tích tỷ lệ phần trăm từng vết thương:

+ Sẹo vết thương hạ sườn trái. Sẹo dẫn lưu đường nách giữa trái, khoản liên sườn 4, 5. Sẹo dẫn lưu hố chậu trái. Tỷ lệ: 03% (ba phần trăm);

+ Sẹo mổ đường giữa trên dưới rốn. Tỷ lệ: 08% (tám phần trăm);

+ Thủng cơ hoành trái. Tỷ lệ: 21% (hai mươi mốt phần trăm);

+ Thủng gan trái. Tỷ lệ: 31% (ba mươi mốt phần trăm).

Tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định.

Bản cáo trạng số 14/CT-VKS.GCĐ ngày 22/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang truy tố hành vi của bị cáo Trần Văn T đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo. Sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Trần Văn T từ 08 năm tù đến 09 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Đạt yêu cầu bị cáo bồi thường tổng cộng số tiền 30.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Bị hại anh Đạt xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội giống như bản cáo trạng đã nêu và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được hưởng mức án khoan hồng nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Công Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có cơ sở xác định: Vào khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 19/3/2019, tại khu phố 2, thị trấn Vàm Láng, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Trần Văn T đã có hành vi dùng một con dao (loại dao bấm) là hung khí nguy hiểm đâm anh Đoàn Văn Phát Đ gây thương tích **51 %** *(năm mươi mốt phần trăm)*. Hành vi dùng hung khí nguy hiểm tác động đến cơ thể bị hại dẫn đến thương tật với tỷ lệ như đã nêu, nên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi đã thực hiện và hậu quả do hành vi gây ra.

Tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

"Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm tù:

...

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ 31% đến 60%;

..."

Từ các lập luận trên, đối chiếu các quy định pháp luật, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận bị cáo Trần Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích". Tội phạm và

hình phạt được quy định tại quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình:

Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo không những gây tổn hại đến sức khoẻ của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang cho người dân tại địa phương nơi xảy ra vụ án, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã xâm phạm đến thân thể của người khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và năng lực điều khiển hành vi nhưng bị cáo lại không tu dưỡng đạo đức, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và trực tiếp dùng dao bấm là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử sẽ xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo để quyết định mức án phù hợp cũng như tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại, trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định khung hình phạt; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự quy định tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo không có tiền án nhưng bị cáo có 01 tiền sự và bị cáo có nhân thân rất xấu. Do vậy, cần có hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ phạm tội, nhân thân bị cáo. Để đấu tranh ngăn chặn và phòng ngừa có hiệu quả tội phạm cần thiết phải xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc, nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo, tu dưỡng thành người công dân tốt.

[5] Về vật chứng: 01 (một) con dao bấm mà bị cáo dùng đâm anh Đạt bị cáo đã bỏ thất lạc mất, Cơ quan cảnh sát điều tra không tiến hành thu giữ được nên không đặt vấn đề xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Đạt yêu cầu bị cáo bồi thường tổng cộng số tiền 30.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong. Tại phiên tòa, bị hại anh Đạt không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Lời luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố. Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Do nhận định bị cáo có tội nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 Bộ Luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. **Về tội danh và hình phạt:**

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T **08 (Tám)** năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2025.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho anh Đoàn Văn Phát Đ số tiền 30.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Đông;
- Cơ quan CSĐT công an tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục THADS huyện Gò Công Đông;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Nguyên